

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2017/HS-ST

Ngày: 16-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Mai Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bàng Thị Hồng

Bà Bùi Thị Kim Loan

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Loan – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Bà Phạm Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13, 16 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 151/2017/HSST ngày 02/10/2017 đối với bị cáo:

- **Trần Long G;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 27 tháng 4 năm 1998, tại thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Minh K, sinh năm 1972 và bà Đặng Thúy H, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú ngày 26/7/2017, tạm giữ đến ngày 01/8/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

* **Nguyên đơn dân sự:** Công ty trách nhiệm hữu hạn X - Địa điểm kinh doanh C; địa chỉ : Khu A, phường C, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đình Q, sinh năm 1981; chức vụ : Giám đốc Công ty; nơi đăng ký HKTT: Xã N, huyện G, tỉnh Hưng Yên; chỗ ở: Thôn D, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên toà (có đơn xin xét xử vắng mặt).

* Người làm chứng:

- Bà Vũ Thị D, sinh năm 1950; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Phường O, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên toà;

- Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1994; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn D, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY

Trần Long G bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 18 giờ ngày 25 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Công ty trách nhiệm hữu hạn X – Địa điểm kinh doanh C, thuộc khu A, phường C, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh, Trần Long G đã có hành vi trộm cắp của Công ty 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu HP kèm theo bộ sạc nguồn, 01 (một) chiếc đệm than ion nhãn hiệu Goldcharcoal, 05 (năm) gói kẹo hồng sâm sản xuất tại Hàn Quốc và 01 (một) hộp sâm lát đã dùng dở bên trong có 04 (bốn) hộp nhỏ hồng sâm cắt lát. Tổng giá trị tài sản là 10.494.800đ (mười triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn tám trăm đồng).

Trên cơ sở kết quả điều tra thể hiện như sau:

Trần Long G khai: G và bà Vũ Thị D quen biết nhau do trước đây G làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn X (Gọi tắt là Công ty X) - Địa điểm kinh doanh M, bà D là khách hàng của Công ty. Chiều ngày 23/7/2017, G và bà D đi từ thành phố Móng Cái đến phường C, thành phố P, vào ở nhờ nhà bà Đoàn Thị L, là họ hàng của bà D với mục đích đến chi nhánh của công ty tại phường C để khiếu nại và nhờ G làm chứng việc bà D đã mua hàng của Công ty. Sáng ngày 24 và 25/7/2017, G đi một mình đến văn phòng Công ty X - Địa điểm kinh doanh C thuê tại gian trong, tầng 1 Trung tâm tổ chức hội nghị và sự kiện tiệc cưới T, để chơi với bạn là chị Hoàng Thị M, là nhân viên của Công ty. Khoảng 18 giờ ngày 25/7/2017, G đi bộ ngang qua Trung tâm tổ chức hội nghị và sự kiện tiệc cưới T, thấy cửa mở, bên trong không có ai, nên G nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của Công ty X mang bán lấy tiền ăn tiêu. G đi qua cửa chính hội trường Trung tâm tổ chức hội nghị vào khu văn phòng Công ty X, lấy các tài sản gồm: 01 (một) chiếc đệm than ion nhãn hiệu Goldcharcoal để ở gầm bàn làm việc, 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP cùng dây sạc đặt tại bàn làm việc, 05 (năm) gói kẹo hồng sâm và 01 (một) hộp hồng sâm sâm cắt lát dùng dở trong 04 (bốn) hộp nhỏ tại nền bếp cạnh bàn làm việc, rồi ra ngoài đón xe taxi mang số tài sản trên về nhà bà Đoàn Thị L. Khi G vào nhà, bà D nhìn thấy và hỏi về số tài sản trên, G nói vừa trộm cắp của Công ty X. Bà D đã khuyên G trả lại tài sản nhưng G không nghe mà đem số tài sản trên lên phòng G được bà L cho ở nhờ cất giấu. Đến ngày 26/7/2017, ông Trần Đình Q là Giám đốc Công ty X gọi điện cho G hỏi thì G thừa nhận đã trộm cắp tài sản của Công ty. Cùng ngày, G đến cơ quan Công an đầu thú, khai nhận hành vi trộm cắp tài sản và giao nộp các tài sản đã trộm cắp trừ 04 (bốn) hộp nhỏ hồng sâm cắt lát G đã sử dụng hết nên không giao nộp lại.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn dân sự là ông Trần Đình Q khai: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 26/7/2017, chị Hoàng Thị M là quản lý của hàng kinh doanh phường C của Công ty X gọi điện thoại báo cáo về việc Công ty bị kẻ gian lấy trộm tài sản gồm: 01 (một) đệm than hoạt tính xuất xứ Hàn Quốc; 01 (một) máy tính laptop nhãn hiệu HP đã qua sử dụng màu ghi xám; 01 (một) hộp

sâm lát xuất xứ Hàn Quốc; 05 (năm) gói kẹo hồng sâm xuất xứ Hàn Quốc. Ông Q nghi ngờ Trần Long G trộm cắp tài sản nên gọi điện thoại hỏi G có lấy trộm số tài sản trên của Công ty không thì G thừa nhận, sau đó ông Q đến cơ quan Công an trình báo sự việc.

Người làm chứng:

Chị Hoàng Thị M khai: Đầu năm 2017 chị M và Trần Long G cùng làm việc tại văn phòng Công ty X - Địa điểm kinh doanh M. Sáng ngày 24 và 25/7/2017, G đến văn phòng Công ty X - Địa điểm kinh doanh C thuộc khu A, phường C, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh nơi chị M làm việc để chơi và xin giúp việc cho chị M. Sáng ngày 26/7/2017 chị M phát hiện Công ty bị mất tài sản gồm: 01 (một) chiếc đệm than ion nhãn hiệu Goldcharcoal, kích thước 1,5m X 2m để ở gầm bàn làm việc phòng bếp; 01 (một) máy tính laptop nhãn hiệu HP đã qua sử dụng màu ghi xám để trên mặt bàn; 01 (một) hộp sâm lát xuất xứ Hàn Quốc và 05 (năm) gói kẹo hồng sâm xuất xứ Hàn Quốc để ở khoảng trống giữa bàn làm việc và cửa bếp. Do nghi ngờ Trần Long G trộm cắp tài sản nên chị M đã báo cáo giám đốc địa điểm kinh doanh là ông Trần Đình Q, đến chiều ngày 26/7/2017 G đã thừa nhận trộm cắp số tài sản trên của Công ty X.

Bà Vũ Thị D khai: Bà D là khách hàng mua nhiều sản phẩm của Công ty trách nhiệm hữu hạn X - Địa điểm kinh doanh M, do chất lượng sản phẩm của Công ty kém, bà D muốn khiếu nại nhưng Công ty ngừng hoạt động tại thành phố M. Qua tìm hiểu bà D biết Công ty đang hoạt động kinh doanh ở phường C nên đã nhờ Trần Long G đi cùng đến Công ty để làm chứng vì trước đó G là nhân viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn X- Địa điểm kinh doanh M. Khi vào phường C bà D cùng G ở nhờ nhà bà L là người quen của bà D. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/7/2017 bà D thấy G mang về nhà bà L 01 (một) máy vi tính xách tay, 01 (một) đệm than, gói kẹo hồng sâm xuất xứ Hàn Quốc và hộp nhỏ hồng sâm. Bà D hỏi G về nguồn gốc số tài sản này thì G nói trộm cắp của Công ty trách nhiệm hữu hạn X - Địa điểm kinh doanh C, Bà Dung can ngăn bảo G mang trả lại tài sản nhưng G không đồng ý, đến chiều ngày 26/7/2017 G đã đến Công an phường Cửa Ông khai nhận việc trộm cắp tài sản.

Bản kết luận định giá lại tài sản số 87/KL-HĐĐGTS, ngày 31/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cẩm Phả kết luận: 01 (một) chiếc máy vi tính xách tay nhãn hiệu HP và 01 (một) bộ sạc nguồn đã qua sử dụng có giá 5.986.000đ (năm triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn đồng); 01 (một) chiếc đệm than ion nhãn hiệu Goldcharcoal có giá 4.000.000đ (bốn triệu đồng); 05 (năm) gói kẹo hồng sâm xuất xứ Hàn Quốc có giá 325.000đ (ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng); 04 hộp nhỏ hồng sâm cắt lát tẩm mật ong có giá 184.800đ (một trăm tám mươi bốn nghìn tám trăm đồng). Tổng trị giá tài sản là 10.494.800đ (mười triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn tám trăm đồng).

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 27/7/2017 kèm theo bản ảnh, xác định hiện trường xảy ra tại khu A, phường C, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh; Biên bản xác định địa điểm ngày 03/8/2017 kèm theo bản ảnh, xác định địa điểm Trần Long G cất dấu tài sản trộm cắp của Công ty trách nhiệm hữu hạn X - Địa điểm

kinh doanh C tại nhà bà Đoàn Thị L thuộc khu G, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Bản Cáo trạng số 152/KSĐT-HS ngày 28 tháng 9 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố Trần Long G về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ nguyên quyết định truy tố Trần Long G theo bản cáo trạng số 152/KSĐT-HS ngày 28 tháng 9 năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt: Trần Long G từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng về tội “trộm cắp tài sản”. Giao bị cáo cho UBND xã H, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, nguyên đơn dân sự và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa Trần Long G khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản phù hợp với nội dung bản cáo trạng; Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ gồm: Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 27/7/2017 kèm theo bản ảnh; Biên bản xác định địa điểm ngày 03/8/2017 kèm theo bản ảnh; Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cẩm Phả số 87/KL-HĐĐGTS ngày 31/7/2017; lời khai của người đại diện theo pháp luật của Công ty trách nhiệm hữu hạn X – Địa điểm kinh doanh C; Lời khai của người làm chứng là chị Hoàng Thị M, bà Vũ Thị D.

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo cùng các chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 25/7/2017, tại trụ sở Công ty trách nhiệm hữu hạn X – Địa điểm kinh doanh C, thuộc khu A, phường C, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh, Trần Long G đã có hành vi trộm cắp của Công ty 01 (một) chiếc máy vi tính xách tay nhãn hiệu HP và 01 (một) bộ sạc nguồn đã qua sử dụng có giá 5.986.000đ (năm triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn đồng); 01 (một) chiếc đệm than ion nhãn hiệu Goldcharcoal có giá 4.000.000đ (bốn triệu đồng); 05 (năm) gói kẹo hồng sâm xuất tại Hàn Quốc có giá 325.000đ (ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng); 04 hộp nhỏ hồng sâm cắt lát tẩm mật ong có giá 184.800đ (một trăm tám mươi bốn nghìn tám trăm đồng). Tổng giá trị tài sản là 10.494.800đ (mười triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn tám trăm đồng).

Hành vi trên của Trần Long G phạm tội “trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, như bản cáo trạng số 152/KSĐT-HS ngày 28 tháng 9 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố Trần Long G là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm mất ổn định trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, tham lam vụ lợi nên đã phạm tội. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Trần Long G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự có đơn xin giảm nhẹ về hình phạt đối với bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; sau khi được áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” đã chấp hành tốt pháp luật; bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, nên cho Trần Long G cải tạo ngoài xã hội cũng đủ nghiêm khắc để có cơ hội làm người có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã trả lại tài sản cho người đại diện theo pháp luật của Công ty trách nhiệm hữu hạn X – Địa điểm kinh doanh C là ông Trần Đình Q gồm: 01 (một) chiếc máy vi tính xách tay nhãn hiệu HP và 01 (một) bộ sạc nguồn đã qua sử dụng có giá 5.986.000đ (năm triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn đồng); 01 (một) chiếc đệm than ion nhãn hiệu Goldcharcoal có giá 4.000.000đ (bốn triệu đồng); 05 (năm) gói kẹo hồng sâm xuất tại Hàn Quốc có giá 325.000đ (ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng), Công ty trách nhiệm hữu hạn X - Địa điểm kinh doanh C không có yêu cầu bồi thường thiệt hại về số tài sản trên, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

04 (bốn) hộp nhỏ hồng sâm cắt lát tẩm mật ong có giá 184.800đ (một trăm tám mươi bốn nghìn tám trăm đồng), hiện chưa thu hồi được do Trần Long G đã sử dụng hết, tại phiên tòa bị cáo đề nghị được bồi thường nhưng xét thấy Công ty trách nhiệm hữu hạn X - Địa điểm kinh doanh C có quan điểm không yêu cầu bị cáo phải bồi thường vì giá trị không lớn, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Trần Long G theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Trần Long G phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố Trần Long G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 điều 46; khoản 1,2 Điều 60 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Trần Long G 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Trần Long G cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Trần Long G thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 1,2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc Trần Long G phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo Trần Long G có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty trách nhiệm hữu hạn X – Địa điểm kinh doanh Cửa Ông có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Cẩm Phả
- Công an TP.Cẩm Phả
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.Cẩm Phả
- Bị cáo; Công ty TNHH X - Địa điểm kinh doanh Cửa Ông
- Lưu hồ sơ
- Lưu văn phòng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Bùi Mai Anh